

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HSST
Ngày 25 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành
2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:
Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2021/TLST – HS ngày ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1981, tại tỉnh V;

Nơi ĐKKH và cư trú: thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Trần Văn T; mẹ đẻ: Nguyễn Thị P; vợ: Hoàng Thị K; có 02 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: tại Bản án số 07/2016/HSST ngày 02/02/2016, Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “*Trộm cắp tài sản*”. (Chấp hành xong án phí hình sự ngày 29/3/2016);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh V (có mặt);

Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1971; nơi cư trú; TDP P, thị trấn L, huyện L, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h00' ngày 17/9/2021, Trần Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88D1-22080 đến khu vực công trung tâm y tế huyện Lập Thạch gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy heroine với giá 1.000.000đ. Sau đó, T đi đến khu vực đồi cây cách Trung tâm y tế huyện Lập Thạch khoảng 1km và chia 02 gói ma túy vừa mua được thành 09 gói nhỏ. Chia ma túy xong, T cất giấu ma túy ở giá đèo hàng của xe mô tô biển kiểm soát 88D1-22080 và quay lại công Trung tâm y tế huyện Lập Thạch mục đích để có ai hỏi mua ma túy thì bán. Đến khoảng 11h00' cùng ngày, Nguyễn Mạnh H đến gặp và hỏi mua của T 01 gói ma túy với giá 200.000đ thì T đồng ý. Tài lấy 01 gói ma túy để ở giá đèo hàng trên xe mô tô biển kiểm soát 88D1-22080 ra để bán cho H thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ trên tay trái T 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu A1) - T khai nhận đây là 01 gói ma túy heroine của T đang chuẩn bị bán cho H; thu giữ tại giá đèo hàng ở giữa xe mô tô biển kiểm soát 88D1-22080 của T 08 gói nhỏ (trong đó có 02 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng, 06 gói nhỏ bọc bằng giấy có dòng kẻ) bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong ký hiệu A2) - T khai nhận là 08 gói ma túy heroine của T tàng trữ mục đích để bán kiếm lời; thu giữ 200.000đ của H là tiền H dùng để mua ma túy của T và thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-22080.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn T. Kết quả: không phát hiện, thu giữ gì.

Ngày 21/9/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 2403/KLGD, kết luận: “1. *Chất bột cục màu trắng của mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0387g (Không phải không ba tám bảy gam, không kể bao bì) loại Heroine.*

2. *Chất bột cục màu trắng của mẫu kí hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0286g (Một phẩy không hai tám sáu gam, không kể bao bì) loại Heroine.*”

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ở khu vực công Trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Do T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với Nguyễn Mạnh H là người mua ma túy của Tài mục đích để sử dụng. H chưa nhận được ma túy, chưa đưa tiền cho T và chưa có tiền án, tiền sự gì nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT-VKS-LT ngày 12 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Trần Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Trần Văn T, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm 6 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng vụ án, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn C không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Mạnh H vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: Anh H đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của anh H không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt anh H.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản tự khai, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11h00' ngày 17/9/2021, tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Trần Văn T đang có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Mạnh H 01 gói ma túy heroine (0,0387g) với giá 200.000đ thì bị công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ tại giá đeo hàng của xe mô tô biển kiểm soát 88D1-22080 08 gói ma túy heroine của T có khối lượng = 1,0286g, mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, như: trộm cắp, cướp giật... Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vì thiếu ý thức pháp luật, hám lời nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2016 đã bị TAND huyện Vĩnh Tường xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn cố ý vi phạm, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở khu vực công Trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý là phù hợp.

Đối với Nguyễn Mạnh H là người mua ma túy của bị cáo mục đích để sử dụng. H chưa nhận được ma túy, chưa đưa tiền cho bị cáo và chưa có tiền án, tiền sự gì nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1,0673g ma túy heroine (A1 = 0,0387g; A2 = 1,0286g). Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định A1 = 0,000g, A2 = 0,9785g mẫu và toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 200.000đ thu giữ của H là tiền H dùng để mua ma túy của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88D1-22080, bị cáo dùng để đi mua ma túy và cất giấu ma túy. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Hoàng Văn C. Anh C không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại anh Canh xe mô tô trên là đúng sở hữu, có căn cứ, cần xác nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy mẫu hoàn lại sau giám định: A1 = 0,000g, A2 = 0,9785g và toàn bộ bao gói;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ;

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 11 năm 2021).

- Xác nhận ngày 11/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hoàng Văn C 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-22080.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã S;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Nga